

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành
Trung tâm Thương mại Cái Khế, hạng mục Chung cư 5 tầng**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ Quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 2896/TTr-STC ngày 27 tháng 9 năm 2022; kết luận tại cuộc họp giao ban Chủ tịch và các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ngày 24 tháng 10 năm 2022 tại Thông báo số 310/TB-VPUB ngày 31 tháng 10 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành, gồm các nội dung sau:

1. Tên dự án: Trung tâm Thương mại Cái Khế.
2. Hạng mục: Chung cư 5 tầng
3. Chủ đầu tư: Ban Quản lý chợ quận Ninh Kiều (Ban Quản lý chợ thành phố Cần Thơ cũ).
4. Địa điểm xây dựng: Phường Cái Khế, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.
5. Thời gian khởi công - hoàn thành: năm 1996 - 2000.

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Chi phí đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

TT	Nội dung	Dự toán hạng mục được phê duyệt	Giá trị quyết toán được phê duyệt
	Tổng số	15.557.855.047	10.228.547.000
1	Chi phí xây dựng	14.223.601.632	9.773.715.000
2	Chi phí khác	635.010.083	454.832.000
3	Chi phí dự phòng	689.243.332	-

2. Nguồn vốn đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Nguồn	Dự toán hạng mục được phê duyệt	Thực hiện			
		Giá trị quyết toán được phê duyệt	Số vốn đã giải ngân	Số vốn còn được giải ngân so với giá trị quyết toán được phê duyệt	Số vốn phải thu hồi so với giá trị quyết toán được phê duyệt
1	2	3	4	5=3-4	6=4-3
Tổng số	15.557.855.047	10.228.547.000	10.228.547.000	-	-
Nguồn quỹ đất Trung tâm Thương mại Cái Khế, nguồn vốn bán chung cư 5 tầng và nguồn vốn khác	15.557.855.047	10.228.547.000	10.228.547.000	-	-

3. Giá trị tài sản hình thành sau đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

TT	Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
		Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi (nếu có)	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi (nếu có)
	Tổng số	10.228.547.000			
1	Tài sản dài hạn (tài sản cố định)	10.228.547.000			
2	Tài sản ngắn hạn				

4. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: không

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

a) Được phép tất toán chi phí và vốn đầu tư là:

Đơn vị tính: đồng

Nguồn vốn	Số tiền (đồng)	Ghi chú
Tổng số	10.228.547.000	
Nguồn quỹ đất Trung tâm Thương mại Cái Khế, nguồn vốn bán chung cư 5 tầng và nguồn vốn khác	10.228.547.000	

b) Tổng các khoản công nợ tính đến ngày 06 tháng 6 năm 2005: 0 đồng
(Chi tiết các khoản chi phí theo Phụ lục đính kèm).

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: được phép ghi tăng tài sản.

Đơn vị tính: đồng

Đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cố định	Tài sản ngắn hạn
Ban Quản lý chợ quận Ninh Kiều (Ban Quản lý chợ thành phố Cần Thơ cũ)	10.228.547.000	-

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Cần Thơ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Ninh Kiều, Trưởng Ban Quản lý chợ quận Ninh Kiều (Ban Quản lý chợ thành phố Cần Thơ cũ) và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT UBND thành phố;
- VP UBND thành phố (3D);
- Công TTĐT thành phố;
- Lưu VT. U *AV*

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Hồng



PHỤ LỤC

(Kèm theo Quyết định số 3808 /QĐ-UBND ngày 03 tháng 11 năm 2022
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ)

STT	Khoản mục chi phí	Giá trị chủ đầu tư đề nghị quyết toán	Giá trị đã thanh toán	Giá trị phê duyệt quyết toán
1	Chi phí xây dựng	9.773.715.000	9.773.715.000	9.773.715.000
2	Chi phí khác	454.832.000	454.832.000	454.832.000
a	Chi phí quản lý dự án	68.317.000	68.317.000	68.317.000
b	Chi phí thiết kế	220.705.000	220.705.000	220.705.000
c	Chi phí thẩm định thiết kế và dự toán	28.825.000	28.825.000	28.825.000
d	Chi phí lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu thi công xây dựng	41.460.000	41.460.000	41.460.000
đ	Chi phí giám sát thi công xây dựng	70.538.000	70.538.000	70.538.000
e	Chi phí bảo hiểm công trình	24.987.000	24.987.000	24.987.000
	TỔNG CỘNG	10.228.547.000	10.228.547.000	10.228.547.000